

Số: 10/2021/QĐST-HNGĐ

Tiên Lũ, ngày 12 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị H, sinh năm 1997

Nơi đăng ký HKTT: Thôn TL, xã ĐL, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 63, đường VCC, phường XL, quận TH, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh D, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn LS, xã TP, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Anh Th, sinh ngày 14/11/2019

Người đại diện hợp pháp cho cháu Th: Chị Mai Thị H là mẹ đẻ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55; 57, 58, 81; 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị H và anh Nguyễn Anh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị H và anh Nguyễn Anh D tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con gái tên Nguyễn Anh Th, sinh ngày 14/11/2019. Ly hôn anh chị thống nhất thoả thuận chị H được quyền nuôi dưỡng cháu Th kể từ tháng 3/2021 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi thành niên, tự lập. Anh Nguyễn Anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ nần, công sức: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn chị Mai Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000702 ngày 28/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Hoàn trả chị H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã TP(GCNKH số 18/2019 ngày 06/5/2019);
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang